

Số: 61/2022/QĐST-HNGĐ

Huyện T, ngày 31 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 128/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Hoàng A, sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã H, huyện T, thành phố H; Nơi ở hiện nay: Thôn S, xã H, huyện T, thành phố H.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện T, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Hoàng A và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Hoàng A và anh Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị Hoàng A và anh Nguyễn Văn L thống nhất có một con chung tên là Nguyễn Thị Thùy D sinh ngày 19/10/2018. Anh Nguyễn Văn L trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vũ Thị Hoàng A và anh Nguyễn Văn L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Hoàng A và anh Nguyễn Văn L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị Hoàng A nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007945 ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố H. Chị Vũ Thị Hoàng A được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã H, huyện T;
- (Giấy CNKH số 55, đk ngày 20/10/2016);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nam Ninh